

SÁCH HỒNG

Số 26

客登
暫族

NOT LEGAL
DIAGRAM
No 27981



BÀ TÚNG

của TỬ MỠ

ĐỜI NAY

*Mỗi khi các bạn phân vân chưa biết làm thế nào để được cầm ngay trong tay một cuốn sách của nhà **Xuất Bản Đời Nay**, bấy lâu hằng ao ước, xin mời các bạn hãy dừng chân vào đây, các bạn sẽ được như ý muốn :*

Hanoi

Hiệu sách Nam-ký 17 Francis Garnier

Hiệu sách Thụy-ký 98 Rue du Chanvre

Hiệu sách Hưng-thụy. Thăng-long, Rạng-đông, Vĩnh-hòa Rue du Coton...

Hiệu sách Trường xuân Rue des Graines

Hiệu sách Librairie Hanoi Rue Bourret...

Nam-Định

Hiệu sách Quang-minh 263 Paul Bert

Hiệu sách Hội-ký, Librairie Nouvelle, Rue Carreau

Hiệu sách Tân-ninh 83 Rue de France...

Thái-Bình

Hiệu sách Minh-đức 97 Jules Piquet...

Moncay

Hiệu sách Minh-hưng 82 Clamorgan.

Thái-Nguyên

Hiệu sách Thuận-đức Bd Romanowsky.

Tuyên-Quang

Hiệu sách Kim-lý Rue Dominé.

Hưng-Yên

Hiệu sách Phúc-lai-thành Rue Harmand

Hiệu sách Chí-tường Rue Marchand.

Lao-Kay

Hiệu sách Văn-thuộc Rue des Caravanes.

Thanh-Hóa

Hiệu sách Hạc-thành 7 Grand'Rue.

Vinh

Hiệu sách Sinh-minh 70 Maréchal Foch

Hiệu sách Thanh-tao 9 Radeaux

Hiệu sách Ngô xuân-Nhượng 39 Maréchal Foch...

Hà-Tĩnh

Hiệu sách bà Hoàng-thị-Đường 94 Lucien Lemaire.

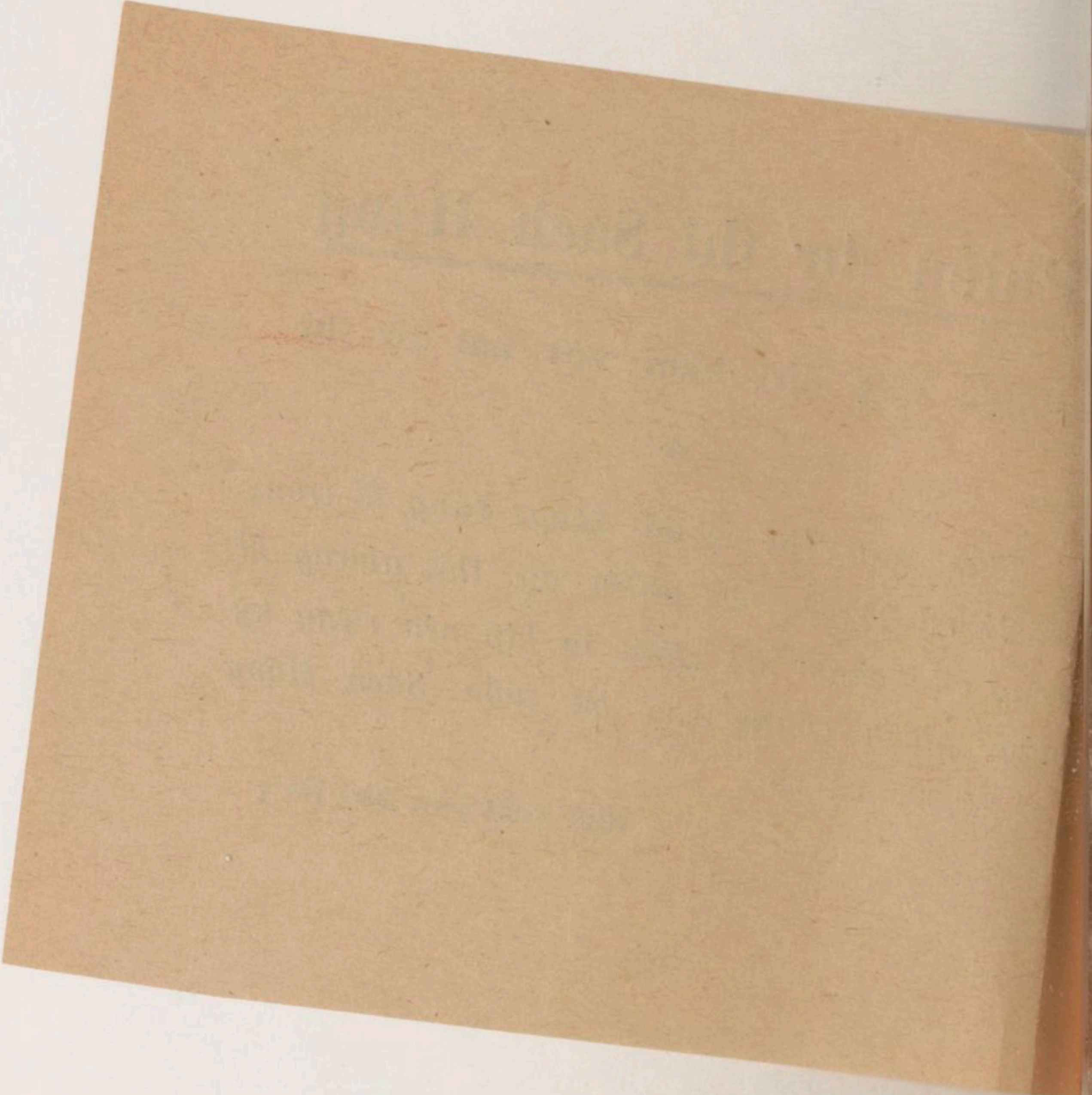
Phiếu dự thi Sách Hồng

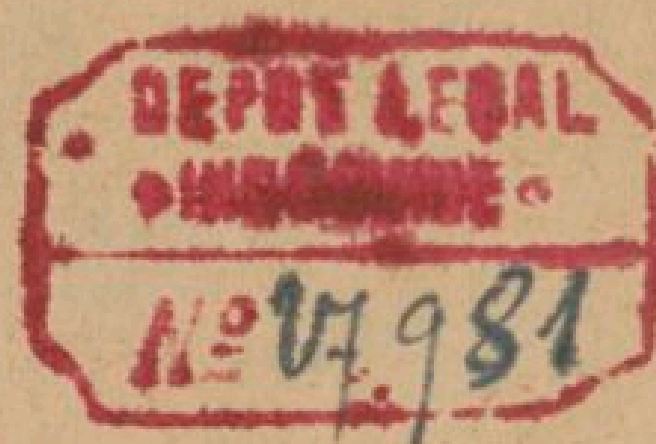
Phiếu này gửi kèm với bài dự thi



Theo như thể lệ đã đăng, đăng lễ trong số 24 và 25 đều có phiếu dự thi, nhưng vì công việc chậm trễ chưa in kịp nên riêng kỳ này, phiếu chung cho ba cuốn Sách Hồng số 24, 25 và 26.

Nhà xuất bản Đời Nay





TRUYỀN CỔ TÍCH BẰNG THƠ

BÀ TÚNG

Ngày xưa thuở muôn năm về trước,
Nhân loại còn chât phác, thô sơ,
Lòng người chân thực, ngây thơ,
Ma chưa dặt lời, quỷ chưa đưa đường,
Các thần, phật thường thường quanh quất
Ở dương gian, dìu dắt con người
Đi theo đường thẳng trên đời,
Thiện thời chọn lấy, ác thời tránh xa,
Truyện thuở ấy có bà lão góa

Nhà rất nghèo, hiem của hiem con.

Gia tài, tất cả giang sơn :

Một lều với một khu vườn nhỏ xinh.

Lều lụp sụp, mái tranh, vách đất,

Mặt trời soi, mưa hắt, gió lùa.

Khu vườn rậu đỏ, rào thưa,

Bà già trồng tọt rau rura lần hồi.

Trái qua nửa đời người tháo vát,

Bà vẫn nghèo, nghèo sác, nghèo sơ.

Người quen kẻ thuộc gần xa,

Gọi là bà Túng dân dả thành tên.

Bà ăn ở rất hiền, rất hậu.

Tính dịu dàng, yêu dẫu trẻ thơ.

Trẻ thường lủ bảy lủ ba,

Rủ nhau kéo đến vườn bà đùa chơi.

Bà góa bụa, hiem hoi buồn tẻ,

Âu yêm trông đàn trẻ nô cười,

Trông lòng lây chút vui tươi,

Cũng an ủi dạ : con người, cháu ta.

Đàn trẻ bé rất là tinh nghịch,

Nô đùa như phá phách vườn cây.

Nhưng bà chẳng nỡ la rầy,

Làm cho bạn nhỏ thơ ngây phải dè.

Vườn bà có cây lê quý lạ,

沒
療



Mỗi mùa xuân hoa nở trắng tinh.
Mùa thu quả trĩu trên cành,
Vị lê bạch tuyết, ngon lành, ngọt, thơm.
Thường bọn trẻ vào vườn nghịch ngợm,
Vắng mặt bà hái trộm trái lê,
Khiên bà buồn tiếc, ừ ê,
Nhưng thôi cũng chẳng trách gì trẻ con.
Rồi một buổi lê còn một quả,
Bà để dành chín đã tới nơi.
Định rằng riêng để mình xơi,
Bỗng, chiều hôm, có một người khách qua.
Một ông cụ già nua tuổi tác,
Râu dườn dà, tóc bạc phất phơ,
Nói rằng : nhớ bước xa cơ,
Xin ăn một bữa, ngủ nhờ một đêm.
Bà Túng cứ tự nhiên thưa thật :
« Đây lêu tranh vách đất trông tuyên,
Một giường chõng, một chiếu manh,
Cũng xin nhường khách ngả mình qua đêm.
Còn cơm bữa, ôi phiền, vừa hết,
Biết lấy gì mà thết khách đây ? »
Lê còn một quả trên cây,
Bà liền ra trẩy, nâng tay kính mời,
Dâng lữ khách tạm sơ lót bụng,

Dầu không no thôi cũng mát lòng.

Lê ngon, khi đã ăn xong,

Cám ơn, khách mới ung dung ngỏ lời :

« Ta là phật Như-Lai giảng thê,

Nghe nhà người tử tế khoan hồng,

Qua đây cốt để thử lòng,

Tiêng đồn phúc đức khắp vùng không sai.

Vậy, ta hỏi nhà người ao ước

Muôn điều chi sẽ được vừa lòng. »

Tạ ơn Phật tổ chí công,

Bà già ngẫm chẳng biết mong ước gì.

Sức nghĩ đèn cây lê, của quý,

Thường bị đàn trẻ bé hay leo.

Bà xin đức Phật một điều :

« Từ rây bắt được ai treo cây lê,

Không cho xuống, chẳng hề được xuống,

Bị treo leo ngất ngưỡng trên cành,

Đợi khi bà nhủ thương tình,

Bà cho phép được yên lành xuống thôi. »

Thầy điều ước buồn cười, ngộ nghĩnh,

Đã hứa lời, nhất định Phật cho.

Bà nhờ có phép hay ho

Khiên đàn trẻ đỡ lò dò leo cây.

Gộc lê đó càng ngày tươi tốt,

Quả càng ngày càng ngọt càng ngon.

Bà già cũng há tâm hồn.

Sống tuy sống vậy, luôn luôn, vẫn nghèo.

Rồi có một buổi chiều âm đạm,

Thần Chết đâu khệnh khạng tới thăm.

Nói rằng : « tuổi暮 vừa trăm,

Nay ta lại đón về Âm, xong đời. »

Thầy thần Chết, rụng rời hoảng sợ,

Bà vội sua, bà chửi từ trần !

Đông qua trời lại sang xuân,

Hoa lê còn nở trắng ngần, tốt tươi.

Bà ham sông, yêu đời vui vẻ,

Xuông âm ti buồn tẻ sao đành.

Thần rằng : « Sô mệnh tử sinh

Do tiên định tự thiên đình, tránh sao !

Dấu vua chúa, ngôi cao quyền lớn

Cũng còn không thể tròn nữa là...

Mụ nay trăm tuổi đã già,

Về cùng tiên tổ còn ta thán gì ? »

Bà Túng biết nản nì vô hiệu.

Âu đành tâm phải chịu vâng lời.

Trước khi nhắm mắt, tắt hơi,

Xin ân một chút cho đời há hê.

Còn vài quả tuyệt lê ngon ngọt,

奴
嚙
破
魄
園
校



Vừa chín cây, trót vót trên cành.

Nhờ ông Thân Chết thương tình
Trèo lên hái hộ cho mình được xơi,
Rồi chết cũng thỏa đời, khoái lạc,
Chẳng thêm thương ao ước nữa chi.

Vô tình Thân Chết cũng nghe
Trèo cây ngắt giúp trái lê trên cành.

Bà Túng mới thi hành phép lạ,
Trò lên cây, thông thả buông lời :

« Úm la ! Thân Chết kia ơi,
Ở trên cây đó, chớ rời xuống đây !
Ông Thân Chết loay hoay luông cuông,
Muôn xuống cây, chẳng xuống được nào.

Năn nỉ, dẫu nói làm sao,
Bà già chẳng để lọt vào trong tai.
Rồi ngày, tháng như thoi qua lại,
Chẳng hôn nào về dưới âm cung.

Diêm Vương thấy sự lạ lòng :
Chẳng ai chết chóc ở vùng Dương gian.
Loài người cứ cơ man sinh đẻ,
Ai ai đều mạnh khỏe sống lâu.

Chợ, quê đi khắp đâu đâu,
Cụ già bạc tóc, bạc râu đây đường.
Chôn làng mạc, phô phường chạt chội,



沒翁具鞋姥轆作

Người đua nhau lên núi sinh nhai,
Toàn cầu nhân mãn nguy tai
Vì thần Chết bị hãm hoải trên cây.
Rồi sau, trái năm này năm nọ,
Thần lạy van, nói khó hết lời :

« Tha cho thần được thánh thời,
Làm tròn phận sự đời người trần gian.
Xin làm giấy cam đoan : bà Túng
Sẽ bình an mà sông đời đời. »

* * *

Nề nang, bà cũng thuận lời,
Cho nên từ đó, con người thê gian
Lại phải chết, điêu tàn như trước,
Bà Túng ta vẫn được sông dài,
Vật vơ trong cõi trần ai,
Di truyền bệnh « kiết » cho người sắc sỡ.

THẺNG ĂN CẮP GÀ VÀ BÀ GIÀ ĐẠO ĐỨC

Truyện xưa : Có một bà già,
Người chắt phác, tính hiền hòa, từ bi.
Từ tuổi xanh đến khi đầu bạc,
Miệng không hề nói ác, nói chua ;
Chẳng hề chóng lòn, đong đưa,
Chẳng hề to tiếng rầy rà cùng ai.
Bà lão ấy có người hàng xóm,
Là một tay bãi bợm gian ngoan,

Thường khi túng quẫn làm cần
Sông về trộm cắp quanh làng gần xa :
Của hàng xóm anh ta chẳng nề,
Chỉ chuyên môn bẫy què, bắt gà.

Nhiều người mất của sót sa,
Ra công chửi bới ông cha, bằng thừa.
Duy chỉ có bà già đạo đức,
Chẳng kêu ca ray rứt nửa lời,
Nghĩ rằng : Cửa đã mất rồi,
Nói ra mang tiếng lắm nhời, hơn ai.

Vả chẳng việc trên đời thiện ác,
Đã có Trời thưởng phạt công minh.
Ở hiền nhưng chẳng gặp lành,
Bà già buồn bực vì anh láng diêng
Thường vẫn giờ khước riêng quay quắt
Và quen mui đi bắt trộm gà.

Chẳng thương, chẳng nề bà già.
(Xưa nay trộm cướp dễ mà thương ai !)

* * *

Một ngày kia, hần trời quả báo,
Chú trích ta đau bão đổ diên.
Trên giường quằn quại kêu rên

沛停療正續名



Vì cơn đau quặn như xiên can tràng.

Bệnh trầm trọng thuốc thang chẳng đỡ,

Sông dờ mà chết dờ không xong.

Một đêm trong giấc mơ mòng,

Anh ta chợt thấy Thổ-Công hiện về,

Truyền rằng : « Mi hãy nghe ta báo,

Mi ôm vì tội báo oan gia.

Bây lâu trộm chó bắt gà,

Ăn không ăn hồng sót sa lòng người.

Kẻ ngoa ngoắt réo lời tàn tệ.

Tội nhà mi được nhẹ thênh thênh.

Duy bà hàng xóm hiền lành,

Mật nhiều, vẫn thản nhiên, hình như không,

Nên mi mới mọc lông trong bụng,

Khiên bệnh tình trầm trọng, lâm nguy.

Mi muôn sông, phải nấn nì,

Xin bà ta chửi, tức thì bệnh thuyên ».

Thắng ăn trộm sáng liền sai vợ

Kiểm coi trâu vợi vãi đem sang

Nhà bà hàng xóm kêu van,

Câu vài câu chửi làm thang cứu chống.

Nhưng bà lão một lòng từ tạ

Rằng : « Suốt đời già chả chửi ai ;

Bây giờ nêu ở đòn sai,

打騎只專門擺哇



Quý thần nào chứng, tội trời ai mang ! »

Chị chẳng cô kêu thương van ví :

« Chồng bắt lương tội kẻ đã nhiều,

Bây giờ cực khổ đến điều,

Trời lâm tính mệnh xem chiều sắp nguy. »

Bà già thấy nản nì nói mãi,

Động từ tâm nghĩ lại thương tình.

Phải đánh rẻo chính tặc danh

Chửi thẳng ăn trộm đánh hanh mây lời.

Thắng ôm bỗng thấy người rạo rức,

Rồi nôn ra hàng vực... lòng gà.

Người như trút gánh nặng ra,

Thấy mình nhẹ nhõm, bệnh ma giảm nhiều.

Ngày ngày được vài liều thuốc... chửi,

Bệnh oái oăm hóa khỏi dần dần.

* * *

Truyện đồn khắp chôn thôn dân,

Những mồm đánh đá xa gần báo nhau :

Dù mật trộm rất đau cũng chẳng

Thốt nửa lời chửi mắng chua cay,

Rồi phùng trộm cấp xưa nay

Sợ nguy tính mệnh phải xoay đổi nghề.

Thây của rơi chẳng hề ai ngó,
Nhà ban đêm cửa ngõ không cài.
Người ta vui sông trên đời,
Bình an vô sự như thời Thuân, Nghiêu.

NGƯỜI HÓA KHỈ

Truyện ngày xưa ở một làng,
Có nhà trưởng giả vừa sang vừa giàu.

Gia tài chín đụn, mười trâu,
Tiên rương, thóc vựa, ruộng sâu, ao liễn.

Tuy rằng giàu của giàu tiên,
Nhưng hiềm một nỗi đức hiền tịnh không.

Máu tham tràn ngập cả lòng
Ở đời chỉ thấy hơi đồng là mê.

Vợ chồng cay nghiệt, khắt khe,
Họ hàng cũng rầy, bạn bè cũng lơ.

Người nghèo khó, kẻ sa cơ,
Đừng mong tới cửa, hòng sơ mũi gì.

Bọn thân-giữ-của chi li,
 Chẳng hề làm phúc bù trừ cho ai.
 Cũng là một sự ngược đời,
 Trong gia đình ấy có người con nuôi,
 Một cô gái tuổi đôi mươi,
 Người tuy xấu xí tính thời rất ngoan.
 Trời phú cho tâm lòng vàng,
 Chan hòa nhân đức sẵn sàng tình thương.
 Người đói khó kẻ nhớ đường,
 Đông tiền, bát gạo cô thường cứu mang.
 Nhiều khi bị mắng phũ phàng,
 Lòng nhân đức vẫn kiên gan chẳng chừa.
 Ngày kia một buổi chiều tà.
 Cổng ngoài thấy một cụ già vẫn vợ,
 Đầu râu tóc bạc phơ phơ,
 Nón mê áo rách sắc sỡ tơ bời,
 Đên xin làm phúc, kêu nài,
 Lưng còm bát nước cứu người sa cơ.
 Chẳng thương kẻ khó già nua,
 Vợ chồng trưởng giả đuổi sua rất tàn.
 Mối thương động tâm lòng vàng,
 Thương người tuổi tác nhớ nhàn sót sa,
 Cô gái nuôi giàu mẹ cha,
 Lén cho kín đáo cụ già lưng còm.

Cụ rằng : « Ta rất cảm ơn,
Ta đây chẳng phải người thường trần-ai.
Ta là Phật-Tổ Như Lai,
Trời sai xuống thử lòng người trần-gian.
Ai hiền ta sẽ ban ơn,
Cho người tích đức tu hơn nước lòng.
Lòng con ta muốn đền công,
Vậy con hãy nói con mong ước gì ? »
Cúi đầu tạ đức Từ-bi,
Cô Nuôi xin Phật chuẩn y hai điều :
Một xin nhan sắc yêu kiều,
Hai xin tiền của được tiêu rồi rão.
Phật bèn dẫn đến bờ ao,
Lây cây tâm-xích khuấy vào nước xanh.
Thân-thông phép-thuật tối linh,
Nước thành trong vắt như hình pha-lê.
Phật rằng : « Con rửa mặt đi,
Sắc con sẽ đẹp khác gì tiên-nga. »
Nói xong cơn gió thoảng qua,
Vụt đưa đức Phật về tòa Thiên-cung.
Cô gái nuôi rửa mặt xong,
Điêm nhiên trở gót ung-dung về nhà,
Phải chăng mắt quáng đèn lò ?
Thầy cô ai nấy rất là ngạc nhiên,

周如長者
被節被霸



Người đâu như lạ như quen,
Mặt hoa da phấn tựa tiên giáng trần !
Soi gương cô cũng phân vân,
Thấy mình tự hỏi tần ngần « Bóng ai ? »
Hỏi cô, cô nói thực lời,
Việc mình làm phúc, việc trời đền công.
Vợ chồng trưởng giả nức lòng,
Quyết mai sẵn sóc đón ông lão già.
Tỉnh tỉnh mới sáng ngày ra,
Đã ngong ngóng cổng dò la đợi chờ,
Người trần mắt thịt chẳng ngờ
Phật Như Lai lắm mưu cơ thử lòng.
Lần này biên khác hình dung,
Hóa ra người mẹ tay bóng con thơ,
Gặp cơn hoạn nạn, bơ vơ,
Đền xin làm giúp ăn nhờ nương thân.
Lần sau hóa một công nhân,
Đi xa, đau yêu, làm ăn nhờ nhàn,
Phải lần về chôn quê hương,
Lại xin chút ít độ đường cứu cơ.
Nhà trưởng giả quá không ngờ,
Thấy hai kẻ khó đuổi như đuổi tà.
Nhật tâm chí đợi cụ già,
Đón mời khoản đãi để mà lây công.

Ngóng trông nóng ruột sốt lòng,
 Biết đâu Lạc-quốc mà mong đi mời ?
 Tới khi sâm sẩm tối trời,
 Bầy giờ mới thấy Phật ngài giáng lâm.
 Nhà trưởng giả lòng mừng thắm,
 Vội vàng ra cửa thành tâm đón vào.
 Rước lên chiếu sạch giường cao,
 Kính dâng trầu nước, mời chào rượu cơm.
 Nhìn mâm mỹ vị cao lương,
 Tạ từ Phật chỉ cảm ơn cười xòa.
 Hỏi rằng : « Người hậu đãi ta,
 Thâm tâm hẳn có ý là làm sao ? »
 Được lời như cối tâm bào,
 Vợ chồng trưởng giả trước sau thưa rằng :
 « Chồng xin phú quý càng tăng,
 Vợ cầu nhan sắc cho bằng cái Nuôi. »
 Gật đầu Phật chỉ mỉm cười,
 Dạy rằng : « Giàu đẹp ai người chẳng ham.
 Nhưng mà cay nghiệt, tham lam,
 Ở đời đẹp đẽ, giàu sang làm gì !
 Nào ai muôn đẹp thời đi
 Ra ao tắm mát tức thì đẹp ngay. »
 Phật bèn đi trước, ra tay,
 Gậy thần quây nước như ngày hôm qua.

Nước trong bỗng hóa đục lờ,
Vợ chồng trưởng giả theo ra tắm liền.
Tưởng rằng hóa đẹp như tiên,
Ngờ đâu bỗng nổi ngựa điên, gãi hoài.
Khấp mình lông lá mọc dài,
Thành tiên chẳng thấy, hóa loài đông-sơn.
Bỏ nhà, bỏ cửa chạy bon,
Kéo nhau lên núi, lên non. Xong đời !
Và bao cửa cái gia tài,
Cửa trời, trời chuyển sang người con buôi.
Lòng tiếc của thừa nào nguôi,
Nhưng đêm thanh vắng, cặp đôi khi già,
Thường hay lắng vắng thăm nhà,
Oán trời, gấm rít kêu la náo nùng.
Như than như khóc, rợn rùng,
Ít lâu vang động một vùng sơn thôn.

* * *

Đó là câu truyện ngụ ngôn,
Nghìn xưa sự tích của con bủ dù.
Ngẫm trong cốt truyện huyền hồ,
Cổ nhân ngụ ý bảo cho mọi người
Rằng : trong muôn sự có Trời,



泣命翻蘿木賤

Không trời ai dễ ở đời với ai.

Chữ rằng : « Hậu giả hậu lai,
Ác giả ác báo, luật Trời chí minh.

Ở hiền ầu sẽ gặp lành,
A hành ác nghiệt, tội dành vai mang.

HẾT

BÀI THỨ NĂM :

Các bạn hãy tìm một câu tục ngữ hợp với bức tranh dưới đây.



BÀI THỨ SÁU :

Các bạn hãy tìm một câu tục ngữ hợp với bức tranh dưới đây.



CÂU HỎI PHỤ :

- a) Có bao nhiêu người dự thi ?
- b) Có bao nhiêu người giải đáp trúng cả sáu câu hỏi ?

Đây tạm hết để chờ kết quả cuộc thi thử tài các bạn đầu tiên.

XIN CHÚ Ý. — Nhớ gửi kèm phiếu dự thi với câu trả lời.

Cầu-Giát

Hiệu sách Tân-phương Rue du Marché.

Đồng-Hới

Hiệu sách Hoàng-vă-Diệm.

Huế

Hiệu sách Lê-thành-Tuân 119 Gia-long

Hiệu sách Nguyễn-khoa-Văn 21 Paul Bert

Hiệu sách Văn-hòa 29 Paul Bert

Hiệu sách Hồng-lũnh 31 Maréchal Pétain...

Tourane

Hiệu sách Quảng-hưng-Long Rue Verdun

Hiệu sách Văn-thanh Rue Verdun.

Faifoo

Hiệu sách Lê-văn-Miêng 13 Phố Chợ...

Tam-Kỳ

Hiệu sách Lý-bá-Toàn tức Xuân Nguyên.

Quảng-Ngãi

Hiệu sách Vương-công Rue du Marché

Hiệu sách Hồ-chu Rue du Marché,

Tuy-Hòa

Hiệu sách Nguyễn-xân-Thiền tức Thanh-tâm.

Qui-Nhơn

Hiệu sách Mỹ-liên 78 Gialong

Hiệu sách Huuchy 60 Gialong.

Nha-Trang

Hiệu sách Hoàng-đình-Kinh tức Kim-Anh

Hiệu sách Wi-my tức Lê-thìn.

Phanrang

Hiệu sách Từ-son.

Phan Tiết

Hiệu sách Trường-xuân 49 Gialong.

Dalat

Hiệu sách Lê-văn-Ký tức Nam-ký.

Saigon

Hiệu sách Văn-tân 58 Viénot Espagne

Hiệu sách Nguyễn-khánh-Đàm 12 Sabourain

Hiệu sách Tín-đức-thư-xã 37 Sabourain

Hiệu sách Mai-quang Rue Guynemer

Hiệu sách Tân-định Paul Blanchy.

(Còn nữa)

Giá 0\$ 12

SÁCH HỒNG

ĐÃ XUẤT BẢN :

- Số 18 : Sơn tinh của Hoàng Đạo
— 19 : Cây tre trăm đốt của Khái Hưng
— 20 : Cắm trại của Khái Hưng
— 21 : Con chim nói Sự Thật của Thiện Sĩ
— 22 : Rô-bin-Sơn (cuốn IV) của Thế Lữ
— 23 : Tiếng chim ca (tập I) của
J. Lưu ngọc Văn
— 24 : Tình bè bạn của chị Hằng Nga và
chú Chuột Nước của Huyền Kiêu
— 25 : Tiếng chim ca (tập II) của Đào văn
Thiết
— 1 : Ông đồ Bê (tái bản) của Khái Hưng
— 2 : Con cá thần (tái bản) của Hoàng Đạo
— 26 : Bà Túng của Tú Mỡ

ĐƯƠng IN :

Quyển Sách (tái bản) của Thạch Lam

NHÀ XUẤT BẢN « ĐỜI NAY »

Imp. Ngày-Nay — Hanoi